

Số: 221 /KH-UBND

Bình Phước, ngày 05 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Căn cứ Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 106/NQ-CP);

Căn cứ Quyết định số 4597/QĐ-BNN-KTHT ngày 02/11/2023 về việc phê duyệt kế hoạch phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới của Bộ Nông nghiệp và PTNT thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ;

Căn cứ Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 24/02/2023 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;

Căn cứ Quyết định số 1395/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án cơ cấu lại ngành Nông nghiệp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 02/6/2022 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 111/TTr-SNN ngày 01/7/2024.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước (sau đây viết tắt là Kế hoạch), nội dung như sau:

I. THỰC TRẠNG HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP

1. Tình hình hoạt động chung của các hợp tác xã nông nghiệp

Tính đến ngày 31/12/2023, toàn tỉnh có 274 hợp tác xã nông nghiệp (HTX NN), trong đó, có 213 hợp tác xã (HTX) đang hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012, 61 HTX đang tạm ngừng hoạt động, chờ giải thể và 01 Liên hiệp HTX với 04 HTX thành viên hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp (chủ yếu là thu mua, chế biến hạt điều, hiện đang tạm dừng hoạt động), trong đó:

- Số thành viên trong các HTX NN đang hoạt động: 6.568 thành viên.

- Vốn đăng ký trong các HTX NN đang hoạt động: 1.179 tỷ đồng.
- Số thành viên tham gia quản lý HTX NN (Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên): 850 người (trên đại học 06 người, đại học 103 người, cao đẳng 33 người, Trung cấp 108 người và chưa qua đào tạo 600 người).
- Doanh thu bình quân của một HTX NN ước đạt 3.520 triệu đồng/năm, lãi bình quân ước đạt 148 triệu đồng/năm, thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX NN ước đạt 54 triệu đồng/năm.
- Có 53 HTX trồng trọt thực hiện dịch vụ liên kết đầu vào, đầu ra và chuỗi giá trị cho thành viên với mức độ khác nhau¹. Đây là tín hiệu tích cực để cơ cấu lại sản xuất Nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn.
- Việc triển khai các chính sách của tỉnh kịp thời để hỗ trợ phát triển các HTX như: chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp sạch; chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh² đã mang lại hiệu quả rõ nét cho sản xuất nông nghiệp như: có 11.600 ha cây trồng sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, trong đó, 3.587 ha đạt chứng nhận hữu cơ. Trong đó, cây điều có 5.800 ha sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP và hữu cơ, 3.500 ha điều đạt chứng nhận hữu cơ Mỹ/EU do 10 doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu điều tham gia liên kết với 24 HTX NN, tổ hợp tác, trang trại; 2.000 ha Cây Hồ tiêu sản xuất theo tiêu chuẩn Rainforest Alliance, 65 ha được chứng nhận hữu cơ theo tiêu chuẩn Mỹ/EU, 60 đơn vị trồng hồ tiêu với diện tích 65,1 ha (HTX NN, Tổ hợp tác, Câu lạc bộ, hội quán) tham gia chuỗi liên kết với Công ty TNHH Chế biến gia vị Nedspice Việt Nam; 4.500 ha cây ăn trái sản xuất sạch, an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP; 40 HTX NN, tổ hợp tác đã được cấp mã vùng trồng (Sầu riêng) với diện tích khoảng 1.700 ha xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc; 20 HTX NN có sản phẩm được chứng nhận sản phẩm OCOP từ 3-4 sao (34 sản phẩm).

2. Một số ưu điểm

- Chất lượng nông sản hàng hóa của các HTX NN ngày càng được nâng lên; sản phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm, mẫu mã, bao bì phong phú; thông qua các HTX đã thu hút được nhiều doanh nghiệp liên doanh, liên kết đầu tư; nhiều HTX xây dựng được vùng nguyên liệu lớn, phát triển thị trường, mở rộng sản xuất, thu hút được nhiều lao động nông nhân ở nông thôn tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đã hình thành và phát triển liên kết kinh tế giữa các HTX với nhau và giữa HTX với doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả sản xuất. Số HTX thành lập mới đa dạng hơn về mô hình sản xuất kinh doanh, nhạy bén trong việc áp dụng các quy trình công nghệ vào sản xuất, sản phẩm được đăng ký nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc rõ ràng, nhiều HTX đã kinh doanh có lãi.

¹ 14 HTX trồng và chế biến sản phẩm từ hạt điều; 09 HTX sầu riêng; 06 HTX trồng tiêu; 02 HTX trồng bưởi; 01 HTX măng tre; 01 HTX trồng bơ và 20 HTX trồng nhiều loại cây khác nhau như mít, sầu riêng, bưởi, cao su.

² Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp sạch trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của HĐND tỉnh, Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Nhiều HTX NN đã thực hiện tốt chức năng xã hội thông qua việc tham gia các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn; xây dựng kết cấu hạ tầng, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn; hỗ trợ cho các dự án phát triển kết cấu hạ tầng cộng đồng khu dân cư, hỗ trợ bằng tiền hoặc ngày công lao động cho các hộ thành viên có hoàn cảnh khó khăn; cho vay với lãi suất thấp; ứng trước giống, phân bón, tạo công ăn việc làm cho các thành viên, người lao động trong HTX.

- Hoạt động của HTX NN gắn bó mật thiết với người dân địa phương, gắn kết cộng đồng, cùng nhau nâng cao trách nhiệm xã hội, giải quyết các vấn đề liên quan đến đời sống, văn hóa, tinh thần; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại các thôn, ấp; xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, lan tỏa các giá trị tốt; khác hẳn so với các tổ chức kinh tế khác, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh.

3. Tồn tại, hạn chế

- Một số nơi, công tác quản lý Nhà nước đối với HTX NN còn thiếu chặt chẽ, một số nhiệm vụ còn chông chéo.

- Đa số cán bộ quản lý HTX mới chỉ được tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ ngắn hạn nên công tác quản lý còn thiếu tính chuyên nghiệp, lao động thiếu kỹ thuật nên hiệu quả hoạt động của HTX NN chưa cao, chất lượng hoạt động của HTX còn chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế. Giám đốc, Hội đồng quản trị, kiểm soát viên HTX chủ yếu là những nông dân tại địa phương có kinh nghiệm sản xuất, lớn tuổi, chưa thu hút được nhiều cán bộ trẻ và người lao động có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề cao tham gia quản lý, điều hành HTX.

- Số lượng HTX NN tuy nhiều nhưng số hoạt động có hiệu quả lại chiếm tỷ lệ thấp, quy mô hoạt động, sản xuất kinh doanh còn nhỏ lẻ, còn thiếu sự hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp. Vấn đề lợi, vốn góp của các thành viên thấp, chưa thực chất, đa số các HTX NN thiếu vốn để đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh; Phần lớn các hợp tác xã còn khó khăn trong tiếp cận vốn vay ngân hàng do tài sản thế chấp không bảo đảm.

- Cơ sở vật chất của nhiều HTX NN còn hạn chế, máy móc thiết bị cũ, trình độ công nghệ lạc hậu, sản xuất thủ công là phổ biến nên gặp khó khăn về xây dựng chuỗi giá trị, nhãn hiệu, thương hiệu, xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm.

- Phần lớn các HTX NN không có trụ sở làm việc, phải mượn tạm phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, các nhà văn hóa thôn hoặc nhờ nhà của cán bộ HTX và chưa có khu nhà xưởng, nhà kho, sân phơi...

4. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Nhận thức về vai trò, vị trí, bản chất của HTX kiểu mới trong xã hội chưa có sự thống nhất nên việc chỉ đạo, định hướng phát triển kinh tế tập thể, HTX ở một số địa phương chưa được quan tâm và đi vào thực chất.

- Chưa có chính sách, giải pháp phù hợp, hiệu quả để khuyến khích và đưa

cán bộ có năng lực quản lý và trình độ chuyên môn đã qua đào tạo về làm việc tại các HTX NN.

- Sản xuất của các HTX NN cơ bản vẫn quy mô nhỏ, lẻ, chưa có vùng sản xuất quy mô lớn, tập trung, liên kết giữa các thành viên trong HTX chưa cao, giữa HTX với doanh nghiệp còn lỏng lẻo. Các chính sách hỗ trợ, ưu đãi, khuyến khích HTX NN được ban hành cơ bản đầy đủ song việc thực hiện gặp nhiều khó khăn, vướng mắc nên chưa khuyến khích được HTX phát triển hiệu quả. Bên cạnh đó, năng lực tổ chức hoạt động của bộ máy quản lý, điều hành của các HTX còn thiếu năng động, sáng tạo, đổi mới.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, doanh nghiệp và Nhân dân, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các HTX NN. Tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX NN tổ chức và hoạt động sản xuất, kinh doanh hiệu quả, góp phần vào mục tiêu chung cơ cấu lại ngành Nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng quan điểm, mục tiêu và nội dung Nghị quyết số 106/NQ-CP đến người dân, các tổ chức kinh tế, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội nghề nghiệp.

- Xác định việc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch là nhiệm vụ trọng tâm để phát triển kinh tế tập thể, HTX thiết thực, hiệu quả mang lại lợi ích cho các thành viên và cộng đồng dân cư.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HTX NN theo định hướng phát triển bền vững; ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số; ưu tiên phát triển HTX NN gắn với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức; mở rộng quy mô, thu hút nông dân, người sản xuất, kinh doanh nông nghiệp tham gia; đưa HTX NN trở thành mô hình kinh tế - xã hội quan trọng ở khu vực nông thôn; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và gia tăng giá trị, tăng thu nhập cho người nông dân; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; tạo điều kiện, động lực thu hút đầu tư, đẩy mạnh cơ cấu tại ngành Nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Phần đầu có khoảng 50% HTX NN đang hoạt động xếp loại tốt, khá; có khoảng 100 HTX NN có ứng dụng công nghệ cao.

- Xây dựng thành công 15 mô hình điểm về HTX NN hoạt động hiệu quả để nhân rộng mô hình toàn tỉnh.

- Mở rộng số lượng thành viên, quy mô kinh doanh, thông qua các hình thức liên kết, hợp tác giữa các HTX NN. Phần đầu khoảng 30% HTX NN có liên kết với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Hỗ trợ 05 lao động là cán bộ trẻ về công tác, làm việc tại các HTX NN trên địa bàn tỉnh và 100% số cán bộ chủ chốt của HTX NN được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ.

- Phần đầu có khoảng 5% cán bộ quản lý HTX NN (Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc...) được đào tạo nghề Giám đốc theo chương trình đào tạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT và các cơ sở đào tạo có liên quan; ưu tiên đào tạo lực lượng cán bộ trẻ, cán bộ nữ tham gia quản lý, điều hành HTX NN.

- Hình thành mạng lưới khuyến nông, tổ khuyến nông cộng đồng, các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia tư vấn, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX NN.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phát triển HTX NN hoạt động hiệu quả

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể đến các cơ quan, đơn vị, các địa phương và các tầng lớp Nhân dân nhằm nhận thức đúng, đầy đủ về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của HTX NN trong nền kinh tế thị trường hiện nay. Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các địa phương thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tập thể. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về phát triển kinh tế tập thể, HTX.

- Tổ chức tổng kết, tôn vinh, khen thưởng, nhân rộng, kịp thời phổ biến các mô hình thí điểm, các điển hình tiên tiến, các mô hình HTX NN hoạt động hiệu quả, từng bước khẳng định HTX là thành phần kinh tế quan trọng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Biểu dương, giới thiệu các mô hình HTX NN kiểu mới điển hình tiên tiến, sản xuất kinh doanh giỏi trên các phương tiện thông tin đại chúng để tham khảo, học tập kinh nghiệm.

- Chú trọng tuyên truyền thông qua nhiều hình thức đa dạng, đặc biệt là thông qua các mô hình, các phong trào thi đua để vận động các cấp, các ngành, đoàn thể và doanh nghiệp, HTX, hộ thành viên sản xuất, lực lượng sáng lập viên HTX tham gia thành lập và phát triển HTX.

- Xác định rõ phát triển HTX là xu thế tất yếu, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của các sở, ngành, địa phương. Phát triển HTX là nội hàm của cơ cấu lại ngành Nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới. HTX chính là liên kết của các hộ nông dân, phát triển HTX không làm mất đi vai trò của kinh tế hộ mà còn hỗ trợ, phát huy sức mạnh cho kinh tế hộ phát triển. Hiệu quả của HTX chính là hiệu quả của hộ gia đình, HTX phát triển thì đời sống hộ thành viên ở nông thôn mới được nâng cao.

- Xây dựng nội dung và phương pháp đào tạo, tuyên truyền phù hợp cho

từng đối tượng để việc tuyên truyền thiết thực và hiệu quả, với nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, cuộc thi tìm hiểu về HTX, Luật HTX; mở các chuyên san, chuyên mục về phát triển HTX trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức triển lãm, hội chợ giới thiệu các sản phẩm của HTX, xây dựng các phim phóng sự, phim truyền hình về HTX, phát động phong trào thi đua trong các HTX...

2. Xây dựng mô hình HTX NN phát triển bền vững, hoạt động hiệu quả, phù hợp với đặc thù từng lĩnh vực, ngành hàng và địa phương

- Mỗi huyện, thị xã, thành phố tập trung nguồn lực đầu tư, xây dựng tối thiểu 01 - 02 mô hình điểm về HTX NN hoạt động hiệu quả, phù hợp với tình hình địa phương.

- Phát triển mô hình HTX NN kiểu mới, hoạt động hiệu quả, có ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong quản lý và sản xuất, kinh doanh.

- Xây dựng, phát triển mô hình HTX NN gắn với vùng sản xuất sản phẩm chủ lực, gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm, có sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP. Lựa chọn giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, sản xuất theo hướng ứng dụng công nghệ cao, áp dụng biện pháp thực hành nông nghiệp tốt (GAP).

- Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng nâng cao năng lực sản xuất, sơ chế, chế biến, đóng gói, bảo quản sau thu hoạch, xây dựng thương hiệu hàng hóa để nâng cao giá trị sản phẩm, thực hiện liên kết với doanh nghiệp để tiêu thụ sản phẩm cho thành viên và tạo thị trường đầu ra ổn định, định hướng cho các hoạt động xuất khẩu hàng hóa nông sản.

3. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, thành viên HTX NN

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ tổ chức, quản lý và chuyên môn kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh cho cán bộ và thành viên của HTX NN.

- Có chính sách tạo động lực thu hút lao động trẻ, sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng vào làm việc trong các HTX NN.

- Đào tạo lực lượng khuyến nông, khuyến nông cộng đồng hỗ trợ HTX NN.

- Bồi dưỡng kiến thức sản xuất nông nghiệp an toàn, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức; nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu cho cán bộ quản lý và thành viên HTX NN.

- Tăng cường xã hội hóa, thu hút nguồn lực đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, thành viên HTX NN. Khuyến khích doanh nghiệp liên kết hỗ trợ đào tạo nhân lực quản trị sản xuất, kinh doanh cho HTX NN.

4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ, liên kết sản xuất và xúc tiến thương mại

- Triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, hình thức tổ chức sản xuất

tiên tiến bền vững trên địa bàn tỉnh. Trong đó, tập trung nguồn lực hỗ trợ chuyển giao các ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới; xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất gắn với chế biến tiêu thụ nông sản; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc, quy trình sản xuất an toàn thực phẩm, phát triển nông nghiệp sinh thái, sản xuất theo hướng hữu cơ, giảm phát thải khí nhà kính, kinh tế tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tổ chức tập huấn chuyển giao quy trình, công nghệ, khoa học, kỹ thuật sản xuất cho HTX NN, hộ nông dân và các hộ thành viên HTX NN thông qua các mô hình sản xuất áp dụng công nghệ cao, các lớp dạy nghề cho nông dân...

- Khuyến khích, hỗ trợ HTX NN tham gia phát triển vùng nguyên liệu, hình thành liên kết chuỗi giá trị nông sản, cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi gắn với phát triển vùng nguyên liệu và truy xuất nguồn gốc sản phẩm; xúc tiến thương mại; bảo hiểm nông nghiệp, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Hỗ trợ các HTX NN tiếp cận và áp dụng thương mại điện tử, tham gia chương trình xúc tiến thương mại, giới thiệu, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm thông qua các hội chợ, sàn giao dịch điện tử, mạng internet, các ứng dụng bán hàng trực tuyến...

5. Đầu tư kết cấu hạ tầng cho sản xuất, tiêu thụ nông sản và chính sách đất đai

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị, máy móc (*sơ chế, chế biến, bảo quản nông sản, phụ phẩm nông nghiệp*) phục vụ hoạt động sản xuất và tiêu thụ hàng hóa nông sản cho HTX NN.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho HTX NN thuê đất ổn định, lâu dài, phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

- Hỗ trợ, hướng dẫn, tạo điều kiện cho HTX NN được chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất xây dựng cơ sở hạ tầng (*kho tàng, nhà xưởng, cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản sản phẩm...*) gắn với điều kiện thực tiễn, phương án sản xuất, kinh doanh của HTX NN và theo quy định pháp luật.

6. Về vốn, tín dụng và nguồn lực cho HTX NN

- Ưu tiên cho các HTX NN có nhu cầu được vay vốn ưu đãi từ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX.

- Tăng cường tư vấn, hỗ trợ HTX NN tiếp cận các kênh vay vốn. Ưu tiên các HTX NN có phương án sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực của địa phương.

- Khuyến khích doanh nghiệp và các thành phần kinh tế khác hợp tác, liên kết đầu tư, chia sẻ nguồn lực, kinh nghiệm hỗ trợ phát triển HTX NN.

- Lồng ghép các Chương trình Mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, ưu tiên cân đối bố trí nguồn vốn hỗ trợ cho phát triển HTX NN.

7. Công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ phát triển HTX NN

- Các cấp chính quyền phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên tích cực tham gia phát triển HTX NN.

- Hàng năm, tổ chức tôn vinh, khen thưởng HTX NN hoạt động hiệu quả và tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp hỗ trợ phát triển HTX NN.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, tổng kết, quản lý, giám sát đánh giá hoạt động của HTX NN.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Lồng ghép nguồn kinh phí sự nghiệp từ các Chương trình Mục tiêu quốc gia và các chương trình, đề án của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Lồng ghép nguồn kinh phí các chương trình, dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025.

- Kinh phí từ các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; đồng thời, kịp thời đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển HTX NN trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp triển khai thực hiện các mô hình HTX NN kiểu mới, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ quản lý và thành viên HTX NN về các chính sách phát triển HTX NN trong cơ cấu lại ngành Nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; nhân rộng các mô hình HTX NN tiêu biểu, sáng tạo, hiệu quả.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Đẩy mạnh việc thu hút, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp liên kết với HTX NN trong sản xuất và tiêu thụ nông sản. Cân đối bố trí nguồn vốn đầu tư và các nguồn vốn hợp pháp khác, ưu tiên bố trí hỗ trợ phát triển HTX NN. Phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng mô hình HTX NN kiểu mới.

3. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ Chương trình Mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 để thực hiện Kế hoạch hiệu quả, tiết kiệm; đồng thời, quyết toán theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT trong việc triển khai Kế hoạch liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử, ứng dụng công nghệ số trong sản xuất của HTX NN. Khuyến khích các HTX NN tham gia chuyển đổi số trong phát triển HTX.

- Hỗ trợ các HTX NN tiếp cận các giải pháp, công nghệ chuyển đổi số vào hoạt động quản lý sản xuất, kinh doanh.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị liên quan trong việc triển khai Kế hoạch liên quan đến ứng dụng khoa học - công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa trong sản xuất nông nghiệp.

- Tổng hợp, đề xuất hỗ trợ các HTX NN đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp và phát triển nhãn hiệu hàng hóa; xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cho tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai thực hiện chính sách khuyến công và xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường đối với các HTX NN; hướng dẫn, hỗ trợ các HTX NN giới thiệu và quảng bá sản phẩm, tham gia các hội chợ, kênh giao dịch thương mại điện tử.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

Tham mưu UBND tỉnh thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho HTX NN theo quy định.

8. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ tư vấn thành lập mới các HTX NN; xây dựng và nhân rộng các mô hình HTX NN hoạt động hiệu quả, phù hợp với điều kiện từng địa phương.

- Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ quản lý, thành viên và người lao động trong HTX NN.

- Hỗ trợ các HTX NN được ưu tiên vay vốn từ Quỹ hỗ trợ, phát triển HTX.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Tuyên truyền, vận động đề hội viên, đoàn viên và Nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể, tham gia HTX NN; định kỳ kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện chính sách, quy định của Nhà nước về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX NN.

10. Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của

Nhà nước; đồng thời, tuyên truyền các mô hình HTX NN điển hình tiên tiến trong tỉnh để nhân rộng.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Thường xuyên tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với phát triển HTX NN.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn xây dựng và phát triển các mô hình HTX NN kiểu mới; mô hình HTX NN hoạt động hiệu quả, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và sản xuất kinh doanh; mô hình HTX NN gắn với vùng sản xuất sản phẩm chủ lực, gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm, có sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP... Ưu tiên các xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu (có lĩnh vực nổi trội về sản xuất nông nghiệp) trên địa bàn. Rà soát, hướng dẫn, hỗ trợ HTX NN hoạt động yếu kém, hình thức hợp nhất, sáp nhập, giải thể theo quy định.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch. Hàng năm tổng hợp, báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT trước ngày 15/12 để tổng hợp, báo cáo UBND và Bộ Nông nghiệp và PTNT theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước. UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Đài PT-TH và Báo Bình Phước;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, P. KT, TH;
- Lưu: VT (NN-402/7).



Trần Tuệ Hiền